TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2020/HS-ST
Ngày 22-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Hòa;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Bá Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2020/HQDXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Hữu M, sinh năm 1998 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm MB, xã D Ph, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng L, sinh năm 1972 và bà Võ Thị S, sinh năm 1977; bị cáo có 01 em ruột, sinh 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2019 cho đến nay; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Tạ Ngọc Huỳnh, sinh ngày 27/01/2000 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm ML, xã D Ph, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Tạ H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1971; bị cáo có 02 anh ruột, lớn sinh 1992, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2019 cho đến nay; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Ngân Thị B, sinh năm 1971; thường trú: Xóm ML, xã D Ph, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Trường Gi, sinh năm 1993; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hoàng Hữu M rủ Tạ Ngọc H góp mỗi người 250.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung, H đồng ý nhưng chưa có tiền nên nói Minh bỏ tiền trước rồi H trả lại sau. Sau đó, M điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93S1-5753 chở H đến khu vực cầu vượt L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Khi đến nơi H đứng đợi tại ngã tư còn M trực tiếp đi mua ma túy từ một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng, sau khi mua được 01 gói ma túy bảo quản trong gói nilon hàn kín, M cất giấu vào lưng quần rồi quay lại chỗ H đứng chờ và nói với H đã mua được 500.000 đồng ma túy. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển số 93S1-5753 chở H về, khi cả hai điều khiển xe mô tô đến số nhà 52 đường B V Đ, khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường A B nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, M làm rơi gói nilon hàn kín chứa ma túy xuống đường thì lực lượng Công an phát hiện nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng vật chứng. Qua làm việc Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93S1-5753 (số máy 5C64-351508, số khung: RLC5C640AY351506).

Căn cứ Kết luận giám định số: 942/MT-PC09 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nilon hàn kín gửi đến giám định thu giữ của Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1868 gam.

Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì các Kết luận giám định số: 942/MT-PC09 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với một người phụ nữ bán ma túy cho Hoàng Hữu M tại khu vực cầu vượt L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số: 139/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Hoàng Hữu M, Tạ Ngọc H mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư niêm phong bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định 0,1067 gam là vật cấm lưu thông nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93S1-5753 (số máy 5C64-351508, số khung: RLC5C640AY351506, chủ sở hữu là bà Ngân Thị B, việc M và H dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy bà Bảo không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho bà B.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, do các bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Đối với các bị cáo Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 02 giờ ngày 27/12/2019, tại trước nhà số 52 đường B V Đ, khu phố B Đ 3, phường A B, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương. Công an phường A B, thị xã D A (nay là thành phố D A), tỉnh Bình Dương phát hiện Hoàng Hữu Minh điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93S1-5753 chở Tạ Ngọc H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, M làm rơi gói nilon hàn kín chứa ma túy xuống đường thì lực lượng Công an phát hiện nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng vật chứng. Qua làm việc Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Kết luận giám định số: 942/MT-PC09 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nilon hàn kín gửi đến giám định thu giữ của Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1868 gam.

[3] Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H tàng trữ ma túy có khối lượng 0,1868 gam, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, Cáo trạng số: 139/CT-VKS-DA ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Hoàng Hữu M và Tạ Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà các bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn nên không xác định là tội phạm có tổ chức, cụ thể: Các bị cáo là người góp tiền để mua ma túy về sử dụng đồng thời bị cáo M là người trực tiếp đi mua ma túy nên chịu hình phạt cao hơn bị cáo H.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, các bị cáo là người nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ma túy là tiền đề của các tội trộm cắp, cướp giật, giết người và nhiều tội phạm khác đồng thời các bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm

hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét với 01 (một) bì thư niêm phong bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định 0,1067 gam là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93S1-5753 (số máy 5C64-351508, số khung: RLC5C640AY351506, chủ sở hữu là bà Ngân Thị B, việc M và H dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy bà B không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại xe trên cho bà B nên không đặt ra xem xét.

[11] Đối với một người phụ nữ bán ma túy cho Hoàng Hữu M tại khu vực vực cầu vượt L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Hữu M, Tạ Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu M 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong số 942/PC09 bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định 0,1067gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Hoàng Hữu M, Tạ Ngọc H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**